

# Phần

## HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG

### Chương 3

### Hình học trực quan

## CÁC HÌNH PHẪNG TRONG THỰC TIỄN

#### A- MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT

*Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều*

- Nhận dạng được tam giác đều, hình vuông, lục giác đều.
- Mô tả được một số yếu tố cơ bản (cạnh, góc, đường chéo) của tam giác đều (ví dụ: ba cạnh bằng nhau, ba góc bằng nhau); hình vuông (ví dụ: bốn cạnh bằng nhau, mỗi góc là góc vuông, hai đường chéo bằng nhau); lục giác đều (ví dụ: sáu cạnh bằng nhau, sáu góc bằng nhau, ba đường chéo chính bằng nhau).

- Vẽ được tam giác đều, hình vuông bằng dụng cụ học tập.
- Tạo lập được lục giác đều thông qua việc lắp ghép các tam giác đều.

*Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân*

- Mô tả được một số yếu tố cơ bản (cạnh, góc, đường chéo) của hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân.
- Vẽ được hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành bằng các dụng cụ học tập.
- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính chu vi và diện tích của các hình đặc biệt nói trên (ví dụ: tính chu vi hoặc diện tích của một số đối tượng có dạng đặc biệt nói trên, ...).

#### **Một vài lưu ý:**

- Bên cạnh hình học phẳng, phần Hình học và Đo lường phổ thông lần này có thêm phần **Hình học trực quan** kéo dài từ lớp 1 đến lớp 9.
- Hình học trực quan dựa vào quan sát, đo và so sánh; không đi sâu vào lập luận và chứng minh.
- Với Hình học trực quan, HS có thêm nhiều cơ hội rèn luyện năng lực “Sử dụng công cụ, phương tiện học toán”, một trong 5 năng lực đặc thù của môn Toán. Điều này giúp HS có nhiều chọn lựa cho giai đoạn hướng nghiệp về sau.
- Hình đầu chương là hình ảnh nền nhà được lát bởi các viên gạch men có hình tam giác đều, hình vuông, hình lục giác đều được sắp xếp một cách khéo léo.